VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 683 /BC-VKS

Cà Mau, ngày 15 tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO
Của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau về kết quả công tác kiểm sát năm 2021 và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2022
(Số liệu từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/10/2021)

Thực hiện các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội, Nghị quyết và Kế hoạch của Tỉnh ủy, Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về công tác kiểm sát năm 2021. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, kết quả công tác kiểm sát năm 2021 đạt được như sau:

I. TÌNH HÌNH TỘI PHẠM

Năm 2021, tình hình quốc phòng an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, phòng ngừa vi phạm pháp luật tiếp tục được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực. Số vụ phát hiện khởi tố 765 vụ/ 952 bị can *(tăng 5,5% về số vụ nhưng giảm 8,8% số bị can)* so với năm 2020. Tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, một số loại tội phạm còn gia tăng. Qua các vụ án đã khởi tố điều tra, khái quát tình hình tội phạm như sau:

- **Tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia:** Chưa phát hiện và khởi tố.

- **Tội phạm về tham nhũng, chức vụ:** Phát hiện và khởi tố 09 vụ/13 bị can (tăng 07 vụ/ 08 bị can) so với năm 2020. Trong đó, tội phạm về tham nhũng khởi tố 02 vụ/ 05 bị can (tăng 02 bị can)[1]; tội phạm về chức vụ khởi tố 07 vụ/08 bị can (tăng 07 vụ/06 bị can)[2].

- **Tội phạm về xâm phạm sở hữu, trật tự quản lý kinh tế:** Phát hiện và khởi tố 277 vụ/290 bị can (tăng 20 vụ nhưng giảm 48 bị can) so với năm 2020. Trong đó, một số tội khởi tố giảm hơn như tội trộm cắp tài sản khởi tố 167 vụ/186 bị can (giảm 02 vụ/32 bị can); tội cướp tài sản khởi tố 12 vụ/16 bị can (giảm 01 vụ/ 09 bị can. Lĩnh vực này một số tội khởi tố tăng như tội lừa đảo chiếm đoạt tài

---

[1]. Gồm vụ Quách Mỹ Yến tham ô tài sản xảy ra tại Kho bạc Nhà nước huyện U Minh, trong quá trình làm thủ quỹ Yến đã chiếm đoạt 350.000.000đ để chi xài cá nhân. Vụ lạm dụng chức vụ quyền hạn chiếm đoạt tài sản xảy ra tại trường tiểu học I xã Khánh Bình, huyện Trần Văn Thời, trong quá trình làm nhiệm vụ Y tế- Thủ quỹ của trường, Lê thị Kim Thoa đã chiếm đoạt số tiền 6.992.055 đồng. 03 bị can thuộc vụ án đã khởi tố trước.

[2]. Tội phạm chức vụ khởi tố có 01/02 bị can về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng (gồm 01 vụ/01 bị can xảy ra tại Đầm Dơi, và 01 bị can khởi tố trong vụ án lừa đảo CĐTS tại Ngọc Hiển), còn lại 06 vụ/06 bị can đều là tội đưa hối lộ xảy ra trong lĩnh vực giao thông.

sản khởi tố 50 vụ/39 bị can (tăng 18 vụ/ 10 bị can)[3]; tội hủy hoại tài sản khởi tố 19 vụ/21 bị can (tăng 03 vụ nhưng giảm 04 bị can).

- **Tội phạm xâm phạm trật tự an toàn xã hội:** Phát hiện và khởi tố 296 vụ/427 bị can (giảm 02 vụ/78 bị can) so với năm 2020. Tội phạm ở lĩnh vực này diễn biến phức tạp, một số tội khởi tố tăng như tội giết người khởi tố 12 vụ/15 bị can (tăng 03 vụ/05 bị can), trong đó có một số vụ gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng như giết người cướp tài sản, giết người hiếp dâm người dưới 16 tuổi[4]; tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi khởi tố 18 vụ/20 bị can (tăng 04 /05 bị can)[5]; tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm cho người khác khởi tố 02 vụ/02 bị can[6]; tội tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép khởi tố 03 vụ/03 bị can (tăng do cùng kỳ không khởi tố)[7]. Một số tội khởi tố giảm như tội cố ý gây thương tích khởi tố 123 vụ/158 bị can (giảm 05 vụ/12 bị can); tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc khởi tố 33 vụ/112 bị can (giảm 23 vụ/90 bị can); tội vi phạm an toàn giao thông khởi tố 31 vụ/32 bị can (giảm 11 vụ/08 bị can).

- **Tội phạm về ma túy:** Đã phát hiện và khởi tố 182 vụ/221 bị can (tăng 15 vụ/26 bị can) so với năm 2020. Các vụ án đã khởi tố đều là các tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy[8].

- **Tội xâm phạm hoạt động tư pháp:** Phát hiện và khởi tố 01 vụ/01 bị can về tội trốn khỏi nơi giam.

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình hình tội phạm ở một số lĩnh vực gia tăng và xảy ra nhiều là do ý thức tuân thủ và chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế; thiếu cảnh giác trong quản lý và giao dịch tài sản. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật đã được triển khai thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao. Việc quản lý đối tượng, địa bàn, khu dân cư một số nơi chưa chặt chẽ, hiệu quả... Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tổng hợp các nguyên nhân điều kiện phạm tội, ban hành13 kiến nghị đến Ủy ban nhân dân và các ngành chức năng thực hiện các

---

[3]. Điển hình là vụ lừa đảo chiếm đoạt tài do tên Nguyễn Hải Đăng là nhân viên ngân hàng TMCP Phương Đông chi nhánh Cà Mau, Đăng đã thực hiện hành vi gian dối thông qua hình thức vay để "đáo hạn" ngân hàng với lãi suất cao. Đăng đã chiếm đoạt của nhiều người với số tiền trên 11,48 tỷ đồng.

[4]. Điển hình như: Vụ giết người, cướp tài sản trên ghe biển BT-97759TS thuộc vùng biển Cà Mau, xảy ra lúc 22 giờ 30 phút ngày 26/3/2021 do Nguyễn Hoài Nhớ, Lê Văn Điền, Nguyễn Văn Hải và Nguyễn Ngọc Chí đã dùng dao đâm nhiều nhát và cắt cổ tài công Nguyễn Văn Tuấn sau đó vứt xác xuống biển và chiếm đoạt 6,800.000đ của Tuấn cùng 144,7 kg mực trên ghe và 1 số máy móc thiết bị khác. Nguyên nhân vì anh Tuấn thường xuyên ép làm việc và chửi mắng. Vụ giết người hiếp dâm người dưới 16 tuổi xảy ra lúc 21 giờ ngày 17/8/2021 tại ấp 2B xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời do tên Phạm Văn Đỏ, SN 1973 đã hiếp dâm và giết chết cháu Lưu Thị Minh Thư, SN 2016.

[5]. Điển hình như: vụ xảy ra tại xã Khánh Hòa và Khánh Tiến, huyện U Minh. Trong thời gian từ tháng 8/2020 đến tháng 12/2020 các tên Trần Vạn Cơ, Hà Khánh Duy, Trần Nhựt Linh, Nguyễn Phát Tài, Danh Quốc Huy, Đặng Việt Khoa giao cấu nhiều lần với bị hại chưa đủ 12 tuổi.

[6]. Điển hình như vụ xảy ra ngày 24/8/2021 tại ấp 1/5, xã Khánh Bình huyện Trần Văn Thời do Lâm Văn Hiệp Trú Khóm 8, phường 8 TP Cà Mau, đã tiếp xúc với F0 nhưng không khai báo y tế mà về nhà cha vợ ở ấp 1/5 xã Khánh Bình huyện Trần Văn Thời đã tiếp xúc và lây bệnh cho 5 người khác.

[7] Các đối tượng vì vụ lợi đã tổ chức cho 73 người nhập cảnh trái phép nhằm trốn tránh việc cách ly gây khó khăn cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid- 19.

[8]. Các vụ án ma túy đã phát hiện khởi tố tập trung nhiều là địa bàn thành phố Cà Mau 89 vụ, Trần Văn Thời 38 vụ, Thới Bình 11 vụ, Ngọc Hiển 11 vụ .... Điển hình như vụ xảy ra ngày 08/8/2021, tại Khóm 4, Phường 7, thành phố Cà Mau, Công an Phường 7, thành phố Cà Mau bắt quả tang Huỳnh Tiến Sĩ sinh năm 1970, thường trú số 23/36, đường Phan Bội Châu, Khóm 4, Phường 7, thành phố Cà Mau tàng trữ trái phép 1050,14 gam Heroin và 1,8715 gam Methamphetamine.

giải pháp như: Tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; tuần tra canh gát, quản lý chặt chẽ địa bàn khu dân cư; nâng cao ý thức của nhân dân trong việc chấp hành pháp luật, trong việc quản lý, giao dịch tài sản để phòng ngừa tội phạm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp trong lĩnh vực hình sự

Viện KSND tỉnh đã ký kết quy chế phối hợp với Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra trong việc thực hiện Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT của Liên ngành Trung ương và các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự trong tiếp nhận, giải quyết tố giác tin báo tội phạm và kiến nghị khởi tố (gọi tắt là tin báo)[9]. Thực hiện tốt vai trò chủ trì, phối hợp liên ngành trong việc quản lý, kiểm sát chặt chẽ việc lập hồ sơ 100% các tin báo; yêu cầu kiểm tra, xác minh 1158 tin báo, chiếm tỷ lệ 96,2% các tin báo Cơ quan điều tra giải quyết; phối hợp kịp thời xử lý 1318/1413 tin (tăng 87 tin, đạt tỉ lệ 93,2%). Trực tiếp kiểm sát 12 lượt Cơ quan điều tra trong việc tiếp nhận giải quyết tin báo. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã ban hành 11 kiến nghị yêu cầu Thủ trưởng Cơ quan điều tra tăng cường chỉ đạo việc tiếp nhận, chuyển giao tin báo và khắc phục các vi phạm còn tồn tại. Đã được Cơ quan điều tra tiếp thu[10].

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã nâng cao trách nhiệm và thận trọng trong việc phê chuẩn các quyết định áp dụng biện pháp ngăn chặn của Cơ quan điều tra. Từ đó, việc bắt tạm giữ, tạm giam đều đảm bảo có căn cứ, số người bắt, tạm giữ đã khởi tố hình sự 430/430 người, đạt tỉ lệ 100%, tăng so cùng kỳ 1,3%, vượt chỉ tiêu 5%. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã hủy bỏ quyết định tạm giữ 01 người, không phê chuẩn gia hạn tạm giữ 01 người do không đủ căn cứ, đảm bảo việc bắt, tạm giữ, tạm giam được thực hiện đúng pháp luật, không để xảy ra tình trạng bắt giữ oan sai.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội. Chủ động xây dựng chuyên đề và tổ chức tập huấn cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp[11] nhằm nâng cao chất lượng công tố trong hoạt động điều tra, tăng cường các biện pháp phòng chống oan sai và bỏ lọt tội phạm. Kiểm sát chặt chẽ 100% các vụ án từ khi khởi tố, bám sát, nắm chắc tiến độ điều tra và việc lập hồ sơ của Cơ quan điều tra; chủ động, tích cực ban hành 1038 bản yêu cầu điều tra, chiếm tỷ lệ 107% số vụ án Cơ quan điều tra thụ lý giải quyết; tham gia lấy lời khai, hỏi cung bị can 965 lượt đối với các vụ án phức tạp, nghiêm trọng trong giai đoạn điều tra, truy tố nhằm đảm bảo việc truy tố đúng người đúng tội, khắc

---

[9]. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã xây dựng và ký kết Quy chế phối hợp Cơ quan điều tra, Bộ đội Biên phòng, Cục Hải quan, Bộ tư lệnh Vùng Cảnh sát biển 4, Chi cục Kiểm lâm tỉnh về *"phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật TTHS về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố; việc bắt tạm giữ trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm"*.

[10]. Các vi phạm như: Công an cấp xã tiếp nhận tin báo chậm chuyển cho Cơ quan điều tra; Cơ quan điều tra tiếp nhận tin báo chậm thông báo cho Viện kiểm sát, cơ quan, tổ chức, cá nhân đã tố giác; chậm ra quyết định phân công giải quyết; chậm giải quyết tin báo... đã vi phạm BLTTHS và Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT.

[11]. Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên đề về *"Thực trạng xử lý các tội phạm liên quan đến họ, hụi, biêu phường, những giải pháp không để xảy ra việc hình sự hóa các quan hệ dân sự"*.

phục việc khởi tố oan sai và bỏ lọt tội phạm. Kết quả trong kỳ, Viện kiểm sát đã thụ lý án kết thúc điều tra 725 vụ/1083 bị can *(giảm 17 vụ/ 42 bị can)*; đã giải quyết 691 vụ/ 1026 bị can, đạt tỷ lệ 95,3% về số vụ, 94,7% về số bị can, (tăng 0,6% số vụ và 2,5% về số bị can) so với năm 2020. Trong đó quyết định truy tố 687 vụ/ 1021 bị can, đình chỉ 04 vụ/05 bị can (có 01 bị can đình chỉ do hành vi không cấu thành tội phạm)[12]. Án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng là 1,91%, giảm 1,75% so với năm 2020 [13].

Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự được Viện kiểm sát nhân dân hai cấp chú trọng, đã tổ chức tổng kết thực hiện khâu đột phá về "*Nâng cao kỹ năng, chất lượng trong hoạt động xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*". Xây dựng chuyên đề và tổ chức tập huấn cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp nâng cao kỹ năng kiểm sát[14]. Phối hợp với Tòa án tổ chức 55 phiên tòa rút kinh nghiệm[15]. Các Kiểm sát viên đã nâng cao kỹ năng thẩm vấn, tranh tụng, đối đáp, ứng xử và kiểm sát hoạt động xét xử của Tòa án. Năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử 638 vụ/939 bị cáo theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm. Qua kiểm sát xét xử, đã ban hành kháng nghị phúc thẩm và được Tòa án xét xử chấp nhận đạt tỷ lệ 100%, vượt chỉ tiêu 30%[16].

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã phối hợp với Cơ quan điều tra, Tòa án xác định 47 vụ án trọng điểm để điều tra truy tố và đưa ra xét xử 37 vụ án điểm, 02 vụ theo thủ tục rút gọn để tuyên truyền, giáo dục pháp luật, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Thông qua công tác kiểm sát, đã ban hành hành 13 kiến nghị đến các cơ quan quản lý Nhà nước yêu cầu tăng cường công tác quản lý để phòng ngừa vi phạm và tội phạm[17], 11 kiến nghị đến Cơ quan điều tra[18] và 03 kiến nghị đến Tòa án yêu cầu khắc phục các vi phạm[19].

---

[12]. Bị can Trần Văn Khang bị khởi tố về tội vi phạm các quy định về tham gia giao thông từ năm 2016. Viện KSND huyện Cái Nước đình chỉ ngày 01/7/2021.

[13]. Viện kiểm sát trả hồ sơ cho Cơ quan điều tra là 10 vụ, chiếm tỉ lệ 1,38%, Tòa án trả Viện kiểm sát 15 vụ, VKS chấp nhận là 04 vụ (giảm 14 vụ), chiếm tỉ lệ 0,53%.

[14] Xây dựng và tổ chức tập huấn chuyên đề: "Thực trạng công tác kháng nghị phúc thẩm hình sự và những giải pháp nâng cao chất lượng kháng nghị phúc thẩm hình sự".

[15] Trong đó có 6 phiên tòa trực tuyến cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tham dự rút kinh nghiệm.

[16].Viện kiểm sát kháng nghị 12 vụ/ 40 bị cáo, Tòa án đã xét xử 08 vụ/ 25 bị cáo, trong đó hủy án không xem xét kháng nghị 02 vụ/03 bị cáo và chấp nhận kháng nghị 06 vụ/22 bị cáo.

[17]. Gồm 03 kiến nghị đến Chủ tịch UBND thành phố Cà Mau, huyện Cái Nước, U Minh về phòng ngừa tội phạm về ma túy và khắc phục vi phạm trong thành lập Hội đồng định giá; 07 kiến nghị đến chủ tịch UBND xã về phòng ngừa tội phạm gây thương tích, ma túy, đánh bạc, thông qua hụi lừa đảo; 02 kiến nghị chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Trần Văn Thời, Thới Bình phòng ngừa tội phạm trong huy động vốn của Phụ nữ và phòng ngừa xâm phạm tình dục trẽ em; 01 kiến nghị đến Giám đốc Trung tâm y tế huyện Ngọc Hiển chấn chỉnh vi phạm trong việc cấp giấy chứng sinh.

[18]. Các vi phạm như Biên bản ghi lời khai Điều tra viên không thể hiện thời gian bắt đầu và kết thúc; trước khi kết thúc không phối hợp với VKS để đánh giá chứng cứ, tài liệu; biên bản nhận dạng không đảm bảo nội dung theo điều 190 BLTTHS; Cơ quan điều tra kết thúc điều tra chậm chuyển hồ sơ cho VKS... vi phạm khoản 4 Điều 232 BLTTHS.

[19]. Tòa án vi phạm trong việc chuyển giao bản án; quyết định cho Viện kiểm sát. Trong đó có 01 kiến nghị của Viện KSNDTP Cà Mau kiến nghị Tòa án thành phố Cà Mau vi phạm trong việc bố trí chỗ ngồi cho người bị hại dưới 18 tuổi. Tòa án TP Cà Mau không chấp nhận do chưa có cơ sở vật chất, chưa có hướng dẫn ...

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tiếp tục thực hiện tốt quy chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân trong trong kiểm sát, giám sát việc chấp hành pháp luật về tạm giữ, tạm giam và giáo dục người chấp hành án phạt tù. Năm 2021, đã trực tiếp kiểm sát và yêu cầu tự kiểm tra 27 lượt Nhà tạm giữ, 03 lượt Trại tạm giam và 02 lượt Trại giam Cái Tàu do Bộ Công an quản lý. Đồng thời kiểm sát việc chấp hành pháp luật tại 10 cơ sở giam giữ trong thực hiện quyền bầu cử của người bị tạm giữ, tạm giam. Qua kiểm sát cho thấy công tác tạm giữ, tạm giam và giáo dục người chấp hành án phạt tù đã đi vào nề nếp, ổn định, quyền bầu cử và các quyền, lợi ích của người bị tạm giữ, tạm giam, và người đang chấp hành án phạt tù không bị pháp luật hạn chế đều được đảm bảo thực hiện. Tuy nhiên, qua kiểm sát đã phát hiện vẫn còn một số vi phạm, tồn tại, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã ban hành 03 kháng nghị, 12 kiến nghị và 32 bản kết luận, kiến nghị đến Trưởng Nhà tạm giữ, Giám thị Trại tạm giam và Trại giam yêu cầu khắc phục các vi phạm còn tồn tại[20].

Công tác kiểm sát thi hành án hình sự và kiểm sát việc quản lý, giáo dục người chấp hành án phạt tù: Đã kiểm sát 100% các bị án đưa ra thi hành án phạt tù có thời hạn, người được hưởng án treo, cải tạo không giam giữ; trực tiếp kiểm sát 08 Cơ quan Thi hành án, 43 Ủy ban nhân dân cấp xã về việc giám sát, giáo dục người chấp hành án treo, cải tạo không giam giữ tại địa phương; kiểm sát xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1285 phạm nhân; tha tù trước thời hạn có điều kiện cho 24 phạm nhân; xét rút ngắn thời gian thử thách 30 bị án treo, cải tạo không giam giữ. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã phát hiện và ban hành 01 kháng nghị, 10 kiến nghị đến Cơ quan thi hành án, Ủy ban nhân dân cấp xã yêu cầu khắc phục các vi phạm còn tồn tại[21].

Công tác bồi thường Nhà nước đã được Viện KSND hai cấp thực hiện nghiêm túc, khi tiếp nhận và giải quyết đơn đều được xem xét thận trọng, đảm bảo có tình, có lý theo đúng quy định của pháp luật. Năm 2021, Viện KSND huyện thụ lý 01 đơn (cũ) yêu cầu bồi thường oan sai và công khai xin lỗi. Nhưng đã trả lại đơn cho đương sự do vụ án đã được giám đốc thẩm hủy án xét xử lại[22].

2. Công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động, thi hành án dân sự và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã nâng cao trách nhiệm trong việc kiểm sát giải quyết các vụ, việc dân sự, hành chính; chủ động phối hợp với Tòa án tổ chức 25 phiên tòa xét xử án dân sự, hành chính để Kiểm sát viên hai cấp học tập rút kinh nghiệm. Từ đó các Kiểm sát viên nâng cao chất lượng trong việc nghiên cứu hồ sơ,

---

[20]. 03 kháng nghị vi phạm để người tạm giam bỏ trốn, đem vật cấm vào buồng giam; 12 kiến nghị Nhà tạm giữ vi phạm về bố trí người có tiền án thuộc tái phạm nguy hiểm giam chung với người không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; không có buồng kỷ luật, không có hệ thống truyền thanh; không có cán bộ y tế; đưa bị can đi bệnh viện điều trị không thông báo cho Viện kiểm sát và cơ quan thụ lý vụ án...

[21]. Cơ quan thi hành án vi phạm trong việc lập hồ sơ thi hành án không có bản sao nhận xét, đánh giá hàng tháng của UBND xã về kết quả chấp hành pháp luật của người chấp hành án; không có phân loại chấp hành án; UBND cấp xã vi phạm trong việc hồ sơ không có biên bản làm việc với người chấp hành án; không có bản cam kết của người chấp hành án; không có quyết định phân công người giám sát ...

[22]. Đơn của Trương Ly Mít yêu cầu bồi thường oan sai và công khai xin lỗi, VKSND huyện Đầm Dơi trả đơn do Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử giám đốc thẩm tuyên hủy án sơ thẩm, phúc thẩm để xét xử lại theo hướng có tội. Hiện Tòa án huyện Đầm Dơi đã hoãn 3 lần chưa đưa ra xét xử lại.

kiểm sát chặt chẽ thông báo thụ lý, bản án, quyết định của Tòa án; tham gia 1015 phiên tòa, phiên họp *(giảm 416 phiên tòa, phiên họp)* theo thủ tục sơ thẩm, phúc thẩm thuộc trách nhiệm của Viện kiểm sát, đạt tỉ lệ 100%; kiểm sát và tham gia 439 phiên họp áp dụng các biện pháp xử lý hành chính lần đầu và xét lại tại Tòa án *(tăng 77 phiên họp)* theo Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát đã ban hành kháng nghị được Tòa án xét xử chấp nhận đạt tỷ lệ 62,5% (chưa đạt chỉ tiêu)[23]. Ban hành 03 kiến nghị đến Chủ tịch UBND xã, phường và 08 kiến nghị đến Tòa án yêu cầu khắc phục các vi phạm[24]. Các kiến nghị của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp chủ động tìm ra các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các tranh chấp, khiếu kiện đã ban hành 13 kiến nghị đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, xã và các cơ quan chức năng thực hiện các giải pháp phòng ngừa, nhằm hạn chế các tranh chấp, khiếu kiện trong nhân dân[25].

Công tác thi hành án đã được Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tập trung kiểm sát chặt chẽ việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định có hiệu lực của Tòa án; chủ động phối hợp với Cơ quan Thi hành án đẩy nhanh tiến độ giải quyết các việc thi hành án phức tạp, có khiếu kiện kéo dài nên đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự. Đã phân công Kiểm sát viên trực tiếp xác minh 117 việc chưa có điều kiện thi hành. Kiểm sát việc cưỡng chế, kê biên, tiêu hủy tang vật, định giá tài sản 443 việc, kiểm sát trực tiếp tại 10 Cơ quan thi hành án. Qua xác minh và kiểm sát đã ban hành 01 kháng nghị, 15 bản kiến nghị đến Cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu khắc phục các vi phạm[26]. Các kiến nghị, kết luận của Viện kiểm sát đã được tiếp thu.

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp nâng cao hiệu quả tiếp công dân, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân; chủ động đối thoại, vận động, thuyết phục công dân để giải quyết, tháo gỡ triệt để khiếu kiện, bức xúc của nhân dân. Đã tiếp 155 lượt công dân (giảm 92 lượt), giải quyết 54/57 đơn, đạt tỉ lệ 94,7%, vượt chỉ tiêu 14,7%. Trực tiếp kiểm sát 03 cơ quan tư pháp; yêu cầu 09 Cơ quan tư pháp tự kiểm tra kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo về tư pháp thuộc thẩm quyền, đã nhận được 09 thông báo kết quả tự kiểm tra giải quyết đơn. Qua kiểm sát, Viện kiểm sát

---

[23]. Viện kiểm sát kháng nghị 16 vụ, Tòa án đưa ra xét xử 10 vụ, trong đó hủy án không xem xét đến kháng nghị 02 vụ, xét xử chấp nhận 05 vụ, không chấp nhận 03 vụ.

[24]. Chủ tịch UBND xã, phường vi phạm trong việc lập hồ sơ không đúng mẫu, áp dụng điều luật không đúng; Phòng Tư pháp thành phố khi thẩm định hồ sơ chưa phát hiện các vi phạm của UBND về áp dụng điều luật, biểu mẫu. Tòa án vi phạm thu thập chứng cứ trong thời gian nghị án; vi phạm các quy định về án phí, lệ phí; gửi hồ sơ, các thông báo, quyết định, bản án cho Viện kiểm sát không đúng thời hạn quy định của Bộ luật tố tụng dân sự...

[25]. Ban hành 13 kiến nghị Chủ tịch UBND huyện, xã, Văn phòng quản lý đất đai; Hội phụ nữ chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật về về hụi, về hôn nhân gia đình, đất đai để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, hạn chế tranh chấp, ly hôn, khiếu kiện xảy ra.

[26]. Cơ quan Thi hành án vi phạm: Ban hành quyết định chưa có điều kiện thi hành án trước khi xác minh điều kiện thi hành án; chậm xác minh điều kiện thi hành án; biên bản xác minh không có xác nhận của chính quyền địa phương; chậm gửi quyết định thi hành án cho Viện kiểm sát; chậm thành lập hội đồng tiêu hủy vật chứng...

đã ban hành 04 kiến nghị yêu cầu cơ quan tư pháp khắc phục các vi phạm[27], đã được tiếp thu.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đảng, của Quốc hội và các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tư pháp

Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng về cải cách tư pháp, Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 161/2021/QH14 ngày 08/4/2021 của Quốc hội về công tác nhiệm kỳ 2016-2021. Tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt Chỉ thị 26-CT/TW của bộ Chính trị. Tiến hành tổng kết khâu đột phá về "*Nâng cao kỹ năng, chất lượng trong hoạt động xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự, dân sự, hành chính đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp*"[28]; xây dựng các chuyên đề nghiệp vụ và tổ chức Hội nghị triển khai[29]; chủ động xây dựng quy chế phối hợp với Cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác[30]; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của Viện kiểm sát[31]; thực hiện việc rà soát, quy hoạch, điều động, luân chuyển, thi tuyển, bổ nhiệm chức vụ quản lý, chức danh tư pháp[32]. Thực hiện các quy trình hiệp thương giới thiệu nhân sự để tham gia Hội đồng nhân dân[33]. Tiến hành thanh tra, kiểm tra để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác[34]. Đến nay, bộ máy tổ chức được tinh gọn, đội ngũ cán bộ mặc dù còn thiếu nhưng được kiện toàn và nâng cao hơn để thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của Ngành, của địa phương, đáp ứng tốt các yêu cầu về cải cách tư pháp.

III. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân

Năm 2021, trước tình hình dịch bệnh Covid- 19 diễn biến phức tạp, Ban lãnh đạo Viện tỉnh đã đề ra nhiều giải pháp đổi mới để thực hiện tốt nhiệm vụ những vẫn đảm bảo công tác phòng, chống dịch như tăng cường họp trực tuyến thông qua phần mềm họp Vmeet, giải quyết công việc tại nhà thông qua các phần mềm như nhóm Zalo, Zoom, Google Meet; bảo đảm 100% văn bản không mật được xử lý, trao đổi

---

[27]. Cơ quan tư pháp vi phạm trong việc ra quyết định giải quyết đơn; việc giải quyết đơn không gửi quyết định cho Viện kiểm sát.

[28] Qua 2 năm thực hiện đã tổ chức 182 phiên tòa về hình sự, dân sự rút kinh nghiệm (có 7 phiên Tòa trực tuyến), qua các phiên tòa xét xử đã rút ra được những kinh nghiệm, giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động xét hỏi, tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[29] Triển khai cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thực hiện 13 chuyên đề nghiệp vụ, Hội đồng đã xét công nhận 07 chuyên đề, lựa chọn 2 chuyên đề để tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai cho Viện kiểm sát nhân dân hai cấp thực hiện.

[30] Xây dựng và triển khai thực hiện quy chế phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của BLTTHS trong giải quyết tố giác tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố; công tác bắt tạm giữ trong đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[31]. Thành lập ban chỉ đạo tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, tập huấn triển khai thực hiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thực hiện chữ ký số, số hóa hồ sơ vụ án tiến tới việc công bố chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa.

[32] Điều động 13 đồng chí, bổ nhiệm mới và bổ nhiệm lại chức vụ 14 đồng chí, chức danh tư pháp 20 đồng chí.

[33].Đã giới thiệu 04 đồng chí tham gia Hội đồng nhân dân, kết quả có 3 đồng chí trúng cử HĐND.

[34]. Tổ chức thanh tra đột xuất 01 đơn vị (Cái Nước), thanh tra toàn diện 1 đơn vị (Năm Căn), thanh tra, kiểm tra chuyên đề 03 đơn vị (Phú Tân, Thành phố Cà Mau, Cái nước).

thông qua hệ thống Văn phòng điện tử (VIC), phần mềm quản lý văn bản điều hành, chữ ký số; chủ động thay thế các cuộc họp liên ngành bằng biện pháp gửi ý kiến qua văn bản; thay thế việc kiểm sát trực tiếp bằng biện pháp yêu cầu tự kiểm tra báo cáo; phối hợp với Tòa án trong thời gian tạm dừng xét xử vẫn chuyển, nhận hồ sơ bình thường để chủ động nghiên cứu trước khi tình hình dịch ổn định đưa ra xét xử ngay không để án tồn đọng. Từ đó, các mặt công tác đã đạt kết quả cao, nhiều chỉ tiêu đã đạt, vượt so với Nghị quyết 96/2019/QH14 của Quốc hội và Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao giao, nổi bật như: Công tác thực hành quyền công tố trong hoạt động điều tra được tăng cường, kiểm sát chặt chẽ các tin báo về tội phạm và đề ra yêu cầu kiểm tra, xác minh kịp thời nên việc bắt, tạm giữ, khởi tố, điều tra, truy tố đều đảm bảo có căn cứ không để xảy ra việc bỏ lọt tội phạm; án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục được hạn chế; các vụ án truy tố đều đúng thời hạn, đúng tội danh; chất lượng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa ngày càng tiến bộ. Công tác kiểm sát hoạt động tư pháp của các cơ quan tư pháp ngày càng chặt chẽ, hiệu quả, góp phần quan trọng bảo đảm hoạt động tư pháp tuân thủ đúng pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân được tôn trọng thực hiện.

Quan hệ phối hợp với các Cấp ủy, Chính quyền địa phương và các Cơ quan tư pháp ngày càng được tăng cường. Đã kiến nghị các giải pháp phòng ngừa tội phạm và giải quyết đứt điểm nhiều vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp được dư luận quan tâm, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Nguyên nhân đạt được kết quả trên là do Viện kiểm sát nhân dân hai cấp đã bám sát các Nghị quyết của Đảng của Quốc hội; Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các nhiệm vụ chính trị của địa phương để xây dựng chương trình, kế hoạch quán triệt sâu sát, kịp thời đến toàn thể công chức của ngành. Thực hiện nhiều giải pháp đổi mới trong chỉ đạo, điều hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số vào công tác của ngành. Kiện toàn bộ máy, nâng cao trách nhiệm cho người đứng đầu. Tăng cường thanh tra, kiểm tra để giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Ngành. Nội bộ đoàn kết, đội ngũ công chức luôn tận tụy với công việc, nỗ lực vượt khó, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Những hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác của Viện kiểm sát nhân dân hai cấp vẫn còn hạn chế như việc giải quyết một số vụ án còn chậm, để xảy ra 01 bị can đình chỉ do không phạm tội, số lượng kháng nghị về dân sự chưa đạt chỉ tiêu theo Nghị quyết Quốc hội giao.

Nguyên nhân là do ảnh hưởng tình hình dịch bệnh Covid -19 phải kéo dài việc giãn cách xã hội, hạn chế đi lại nên việc tăng cường trách nhiệm công tố trong hoạt động điều tra gặp nhiều khó khăn; lãnh đạo một số đơn vị tập trung cho việc phòng, chống dịch bệnh nên còn lơ là, chủ quan trong công tác quản lý và điều hành; biên chế của ngành còn thiếu; ý thức, trách nhiệm của một số Kiểm sát viên còn hạn chế, chưa thực hiện tốt các quy chế nghiệp vụ của Ngành. Những tồn tại hạn chế

nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đã đề ra giải pháp khắc phục trong thời gian tới.

IV. DỰ KIẾN MỘT SỐ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2022

Năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân hai cấp tỉnh Cà Mau tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII và các Kết luận, Chỉ thị của Đảng về cải cách tư pháp; Nghị quyết 96/2019/QH14, Nghị quyết số 161/2021/QH14 ngày 08/4/2021 của Quốc hội; Chỉ thị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao; các Nghị quyết và chương trình công tác của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau năm 2022.

2. Tập trung tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin thúc đẩy chuyển đổi số vào hoạt động của Viện kiểm sát nhân dân; chủ động phối hợp với Tòa án trong việc số hóa hồ sơ vụ án, tiến tới công bố chứng cứ bằng hình ảnh tại phiên tòa.

3. Nâng cao công tác chỉ đạo, điều hành; tiếp tục triển khai thực hiện các chuyên đề nghiệp vụ để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp. Hoàn thành tốt các chỉ tiêu nhiệm vụ của Ngành và các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Quốc hội giao.

3. Tiếp tục xác định khâu đột phá năm 2022 để triển khai thực hiện.

4. Tập trung thực hiện mục tiêu kép vừa phòng chống dịch vừa phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan tiến hành tố tụng trong phòng, chống tội phạm; có kế hoạch đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án tham nhũng, ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, các vụ án làm lây lan dịch bệnh được dư luận quan tâm.

5. Xây dựng và triển khai thực hiện phần mềm thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại tố cáo trực tuyến.

6. Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Phối hợp với trường đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm sát tại Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lớp bồi dưỡng kỹ năng xử lý các vụ án người tham gia tố tụng dưới 18 tuổi.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau rất mong nhận được sự quan tâm đóng góp của các vị Đại biểu.

(Kèm theo là phụ lục Thống kê công tác).

Nơi nhận:
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Các đại biểu HĐND (b/c);
- BLĐ Viện;
- Lưu VP, VT.

VIỆN TRƯỞNG

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Đặng Dư Phương

VIỆN KSND TỐI CAO
VIỆN KSND TỈNH CÀ MAU

PHỤ LỤC
Cà Mau, ngày 11 tháng 11 năm 2021

THỐNG KÊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH QUYỀN CÔNG TỐ VÀ KIỂM SÁT HOẠT ĐỘNG TƯ PHÁP NĂM 2020

(Từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/10/2021)

(Số liệu tổng hợp của VKSND 2 cấp tỉnh Cà Mau)

	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh năm 2021 với năm 2020 (%)
0	*1*	*2*	*3*	*4*
1	**I. Khởi tố**			
2	**- Tổng số vụ mới khởi tố**	**725**	**765**	5.5
3	- Tổng số bị can mới khởi tố	1044	952	-8.8
4	- Số vụ kiểm sát từ khi khởi tố	725	765	5.5
5	Tr/đó : + An ninh (C11)	0	0	
6	bị can	0	0	
7	+ Ma túy (C18)	167	182	9.0
8	bị can	195	221	13.3
9	+ Trật tự XH (C 12,13,15, 19, 20)	298	296	-0.7
10	bị can	505	427	-15.4
11	+ Kinh tế, sở hữu (C14, 16, 17)	257	277	7.8
12	bị can	338	290	-14.2
13	+ Tham nhũng (C21A)	2	2	0.0
14	bị can	3	5	66.7
15	+ Chức vụ (C21B)	0	7	
16	bị can	2	8	
17	+ HĐTP (C22) vụ	1	1	
18	bị can	1	1	
19	**II. Kiểm sát điều tra**			
20	**1. Tổng số tố giác tin báo tội phạm đã thụ lý**	**1400**	**1413**	0.9
21	-Đã giải quyết	1231	1318	7.1
22	-Trực tiếp kiểm sát	10	12	
23	-Số kiến nghị CQĐT trong giải quyết tin báo tội phạm	11	11	0.0
24	**2. Tổng số vụ đã thụ lý kiểm sát điều tra**	**1029**	**970**	-5.7
25	-Tổng số bị can đã thụ lý kiểm sát điều tra	1331	1329	-0.2
26	- Số VKS hủy QĐ khởi tố vụ án	0	0	
27	- Số VKS hủy bỏ/không phê chuẩn QĐ khởi tố bị can	5	2	-60.0
28	- Số vụ VKS hủy QĐ không khởi tố vụ án	0	0	
29	- Số vụ VKS yêu cầu CQĐT khởi tố ĐT	2	0	
30	Tr/đó : + Số vụ CQĐT đã khởi tố	2	0	
31	- Số bị can VKS yêu cầu CQĐT khởi tố ĐT	4	0	
32	Tr/đó : + Số bị can CQĐT đã khởi tố	4	0	
33	- Số vụ VKS khởi tố yêu cầu CQĐT điều tra	0	0	
34	- Số bị can VKS khởi tố yêu cầu CQĐT điều tra	0	0	
35	- Số bị can VKS không p/chuẩn lệnh tạm giam	2	0	

36	- Số bị can VKS không p/chuẩn lệnh bắt tạm giam	2	0	
37	- Số bị can VKS yêu cầu CQĐT bắt tạm giam	0	0	
38	Tr/đó : + Số bị can CQĐT đã bắt tạm giam	0	0	
39	**3. Số vụ Cơ quan ĐT đề nghị truy tố**	**691**	**609**	-11.9
40	Số bị can Cơ quan ĐT đề nghị truy tố	1052	1045	-0.7
41	**4. Số vụ Cơ quan ĐT ra QĐ đình chỉ ĐT**	**76**	**74**	-2.6
42	Số bị can Cơ quan ĐT ra QĐ đình chỉ ĐT	27	24	-11.1
43	Tr/đó : + Số b/c CQĐT ra QĐ ĐCĐT do không phạm tội	0	0	
44	**5. Số vụ Cơ quan ĐT ra QĐ tạm đình chỉ ĐT trong kỳ**	**72**	**69**	-4.2
45	Số bị can Cơ quan ĐT ra QĐ tạm đình chỉ ĐT trong kỳ	40	25	-37.5
46	**6. Tổng số vụ VKS xử lý**	**742**	**725**	-2.3
47	Tổng số bị can VKS phải xử lý	1125	1083	-3.7
48	**7. Số vụ VKS truy tố**	**699**	**687**	-1.7
49	Số bị can VKS truy tố	1031	1021	-1.0
50	' Tr/đó: + Số vụ truy tố đúng thời hạn	699	687	-1.7
51	+ Số vụ truy tố đúng tội danh	699	687	-1.7
52	**8. Số vụ VKS ra QĐ đình chỉ**	**3**	**4**	33.3
53	Số bị can VKS ra QĐ đình chỉ	4	5	25.0
54	Tr/đó : + Số bị can VKS ra QĐĐC do không phạm tội	1	1	0.0
55	**9. Số vụ VKS ra QĐ tạm đình chỉ trong kỳ**	**1**	**0**	
56	Số bị can VKS ra QĐ tạm đình chỉ trong kỳ	3	0	
57	**10. Số vụ VKS trả hồ sơ cho Cơ quan ĐT để ĐTBS**	14	10	
58	Tr/đó : + Số vụ CQĐT chấp nhận	14	10	
59	**11. Số kiến nghị của VKS trong hoạt động KSĐT**	**9**	**11**	
60	**12. Số kiến nghị phòng ngừa vi phạm tội phạm**	**9**	**13**	
61	**III. Án trọng điểm đã xét xử**	53	37	
62	- Số vụ án xét xử VKS rút kinh nghiệm	47	55	
63	**IV. Kiểm sát xét xử sơ thẩm hình sự**			
64	**- Tổng số vụ Tòa án đã xét xử**	**690**	**527**	-23.6
65	- Tổng số bị caó tòa án đã xét xử	987	738	-25.2
66	- Số bị cáo tòa án tuyên không phạm tội	0	0	
67	- Số vụ VKS kháng nghị PT	5	11	120.0
68	- Số bị cáo VKS kháng nghị PT	7	38	442.9
69	- Số vụ Tòa án trả hồ sơ ĐTBS	35	15	-57.1
70	Tr/đó: + Số vụ vks chấp nhận	18	11	-38.9
71	- Số kiến nghị với Tòa án cùng cấp	5	3	-40.0
72	Tr/đó: Số kiến nghị được Tòa án chấp nhận	5	2	-60.0
73	**V. Kiểm sát xét xử phúc thẩm hình sự**			
74	- Số vụ Tòa án đã xét xử	138	111	-19.6
75	- Số bị cáo tòa án đã xét xử	192	201	4.7
76	Tr/đó : + Số vụ đã quá hạn luật định	0	0	
77	+ Số vụ đã XX do VKS kháng nghị	3	8	
78	+ Số bị cáo đã XX do VKS kháng nghị	3	25	
79	+ Số vụ xử chấp nhận KN của VKS	0	6	
80	+ Số bị cáo xử chấp nhận kháng nghị củaVKS	0	22	
81	+ Số bị cáo VKS đề nghị GĐT	1	0	
82	- Số kiến nghị của VKS trong hoạt động XX PT	1	0	
83	Tr/đó: Số kiến nghị được Tòa án chấp nhận	1	0	
84	- Số kiến nghị phòng ngừa	0	1	

85	**VII. Kiểm sát việc tạm giữ**			
86	**- Tổng số người bị tạm giữ**	**524**	**434**	-17.2
87	- Số đã giải quyết	518	432	-16.6
88	Tr/đó : + Khởi tố chuyển tạm giam	368	373	1.4
89	+ Khởi tố áp dụng BPNC khác	96	30	-68.8
90	+ Số truy nã chuyển tạm giam	44	27	-38.6
91	- Số người trả tự do	10	2	-80.0
92	Tr/đó: + Do VKS hủy bỏ hoặc không PC lệnh GH tạm giữ	4	2	-50.0
93	+ Do VKS không phê chuẩn bắt khẩn cấp	0	0	
94	+ Do hết thời hạn tạm giữ	6	0	
95	**VIII. Kiểm sát việc tạm giam**			
96	**- Tổng số người bị tạm giam**	**1107**	**1073**	-3.1
97	- Tổng số đã giải quyết	762	672	-11.8
98	- Số còn lại tạm giam	345	401	16.2
99	- Số còn lại tạm giam đã quá hạn tạm giam :	0	0	
100	- Số lần kiểm sát nhà tạm giữ, trại tạm giam	41	42	2.4
101	- Số kháng nghị (có bản kháng nghị)	1	3	200.0
102	- Số kiến nghị yêu cầu khắc phục vi phạm	4	12	200.0
103	**IX. Kiểm sát xét xử dân sự**			
104	**1. Kiểm sát xét xử sơ thẩm dân sự, hành chính...**			
105	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	8333	6010	-27.9
106	- Số bản án, QĐ VKS đã kiểm sát	8536	6323	-25.9
107	- Số vụ Tòa án đã giải quyết	8592	6248	-27.3
108	Tr/đó : + KSV tham gia phiên tòa	1047	680	-35.1
109	+ KSV tham gia phiên họp	45	43	-4.4
110	- Số vụ xét xử VKS rút kinh nghiệm	41	25	-39.0
111	- Viện kiểm sát kiến nghị	15	8	-46.7
112	Tr/đó: + Tòa án chấp nhận	15	8	-46.7
113	- Viện kiểm sát kiến nghị phòng ngừa	5	13	160.0
114	**2. Kiểm sát xét xử phúc thẩm dân sự, hành chính..**			
115	- Số vụ VKS đã nhận được thông báo thụ lý	477	366	-23.3
116	- Số bản án, QĐ đã kiểm sát	482	319	-33.8
117	- Số vụ do VKS kháng nghị	29	25	-13.8
118	- Số vụ Tòa án đã giải quyết	422	308	-27.0
119	Tr/đó : + Số vụ KSV tham gia phiên tòa	339	292	-13.9
120	+ Số vụ do VKS kháng nghị	15	9	-40.0
121	+ Số vụ xử chấp nhận kháng nghị của VKS	14	4	-71.4
122	+ Số vụ xử VKS báo cáo kháng nghị GĐT	5	16	220.0
123	- Viện kiểm sát kiến nghị	0	0	
124	Tr/đó: + Tòa án chấp nhận:	0	0	
125	- Viện kiểm sát kiến nghị phòng ngừa	0	1	
126	**X. Kiểm sát việc áp dụng BPXLHC tại tòa**			
127	**1. Kiểm sát việc áp dụng BP xử lý HC tại tòa**			
128	-Số việc tòa án mở phiên họp áp dụng BP xử lý HC	536	432	-19.4
129	Tr/đó + Số vụ KSV tham gia phiên họp	536	432	-19.4
130	**2. Kiểm sát việc áp dụng BPXLHC theo thủ tục xét lại**			
131	- Số việc Tòa án mở phiên họp xét lại BP xử lý HC	8	7	
132	Tr/đó + Số vụ KSV tham gia phiên họp	8	7	
133	- Số vụ VKS kiến nghị Tòa án	1	0	

134	+ Số vụ chấp nhận kiến nghị của VKS	1	0	
135	- Số vụ VKS kiến nghị cơ quan hữu quan	3	3	
136	, + Số vụ chấp nhận kiến nghị của VKS	3	3	
137	**XI. Kiểm sát thi hành án hình sự**			
138	**1. Hình phạt**			
139	**- Tổng số án tử hình**	**4**	**3**	
140	+ Đã thi hành	1	0	
141	+ Được giảm xuống tù chung thân	0	0	
142	+ Chưa thi hành	3	3	
143	- Tổng số tù chung thân	47	49	
144	+ Được giảm xuống tù có thời hạn	13	16	
145	+ Đang thi hành	47	49	
146	- Tổng số tù có thời hạn	3034	2993	-1.3
147	- Số phạm nhân đã thi hành xong	980	1140	16.3
148	- Được giảm chấp hành hình phạt	1220	1285	5.3
149	- Số bị án còn đang chấp hành	2048	1853	-9.5
150	**2. Công tác kiểm sát**			
151	- Số lần kiểm sát cơ quan thi hành án	10	8	
152	- Số lần kiểm sát UBND cấp xã	44	43	
153	- Số bị án VKS yêu cầu CA áp giải	0	7	
154	- Số kháng nghị, kiến nghị riêng	11	11	0.0
155	Tr/đó: Số được chấp nhận	11	11	0.0
156	**XII. Kiểm sát thi hành án dân sự**			
157	**1. Số việc**			
158	- Số việc có điều kiện thi hành	17726	15394	-13.2
159	- Số việc đã thi hành xong	13460	10361	-23.0
160	**2. Hoạt động kiểm sát**			
161	- Số đơn vị VKS đã trực tiếp kiểm sát	12	10	
162	- Số kháng nghị được ban hành	0	1	
163	- Số kiến nghị ban hành	15	15	
164	Tr/đó: + Số kháng nghị, kiến nghị được chấp nhận	15	15	
165	**XIII. Kiểm sát việc khiếu nại, tố cáo**			
166	**- Tổng số đơn phải giải quyết**	**54**	**57**	5.6
167	Tr/đó: + Đơn khiếu nại	52	56	7.7
168	+ Đơn tố cáo	2	1	
169	- Số đơn đã giải quyết	52	54	3.8
170	-Tổng số đơn vị đã kiểm sát	2	3	
171	- Tổng số đơn vị yêu cầu tự kiểm tra	10	9	
172	- Số kháng nghị, kiến nghị đã ban hành	2	3	
173	Tr/đó: + Số kháng nghị, kiến nghị được chấp nhận	2	3	
174	- Số lượt tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo	247	155	-37.2
175	Tr/đó : + Số lượt người được Lãnh đạo VKSND tiếp	64	37	-42.2
176	**XIV. Công tác cán bộ**			
177	- Số cán bộ đưa đi đào tạo, bồi dưỡng	237	66	-72.2
178	- Số cán bộ mới tuyển dụng	0	0	
179	-Số bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại Kiểm sát viên, chức vụ	42	34	-19.0

Ghi chú: Số liệu đã được đối chiếu thống nhất với Tòa án- Cơ quan điều tra- Cục thi hành án dân sự tỉnh